

BỘ TÀI CHÍNH**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****Số: 18235/BTC-QLCS****V/v báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản nhà nước năm 2014****Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2014****Kính gửi:**

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Căn cứ quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 9 Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước, Điều 34 Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/06/2009 của Chính phủ, Thông tư số 245/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính, Bộ Tài chính đề nghị các Bộ, cơ quan trung ương, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

1. Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện kê khai, đăng nhập dữ liệu biến động về tài sản nhà nước năm 2014 vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản nhà nước và báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản nhà nước năm 2014; trên cơ sở đó, tổng hợp, báo cáo tình hình quản lý sử dụng tài sản nhà nước năm 2014 của Bộ, cơ quan trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo đúng quy định tại Nghị định số 52/2009/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 245/2009/TT-BTC của Bộ Tài chính, gửi về Bộ Tài chính trước ngày 15/3/2015. Nội dung báo cáo gồm:

a) Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản nhà nước của Bộ, cơ quan trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2014 (theo nội dung quy định tại Khoản 3 Điều 18 Thông tư số 245/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính và hướng dẫn tại Mục 2 Công văn này).

b) Các Báo cáo kê khai tài sản nhà nước của Bộ, cơ quan trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương in trực tiếp từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản nhà nước gồm:

- Báo cáo tổng hợp tài sản nhà nước – Mẫu 02A/ĐKTS in phần 1 và phần 3 (Chi tiết đến bậc 1).

- Tổng hợp báo cáo hiện trạng sử dụng nhà, đất năm 2014 – Mẫu 02B/ĐKTS in phần 1 và phần 3 (Chi tiết đến bậc 1).

- Báo cáo tổng hợp tình hình tăng, giảm tài sản nhà nước năm 2014 – Mẫu 02C/ĐKTS in phần 1 và phần 3 (Chi tiết đến bậc 1).

2. Căn cứ các quy định hiện hành của pháp luật, các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính trong năm 2014; ngoài các nội dung theo quy định tại Khoản 3 Điều 18 Thông tư 245/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính, Bộ Tài chính đề nghị các Bộ, cơ quan trung ương, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo báo cáo cụ thể một số nội dung sau trong Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản nhà nước năm 2014:

a) Tổng hợp tình hình xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản nhà nước của Bộ, cơ quan trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc

Trung ương theo quy định tại Nghị định số 192/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ và Thông tư số 07/2014/TT-BTC ngày 14/01/2014 của Bộ Tài chính.

b) Báo cáo tổng hợp kết quả đăng nhập tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước vào Phần mềm Quản lý đăng ký tài sản nhà nước theo quy định tại Thông tư số 198/2013/TT-BTC ngày 20/12/2013 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý, sử dụng, xử lý tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước.

c) Báo cáo kết quả thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với các cơ quan, đơn vị, công ty nhà nước thuộc phạm vi quản lý theo Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 25/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 14285/BTC-QLCS ngày 8/10/2014 (Mẫu biểu theo Phụ lục đính kèm).

d) Tình hình chấp hành quy định về mua sắm tài sản theo Nghị Quyết số 01/NQ-CP ngày 02/01/2014 của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 2133/BTC-QLCS ngày 19/2/2014 và Công văn số 12274/BTC-QLCS ngày 3/9/2014.

đ) Báo cáo tình hình xác định giá trị tài sản nhà nước để giao cho đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính (ĐVSNCL) theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước, Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ, Thông tư số 12/2010/TT-BTC ngày 20/01/2010 của Bộ Tài chính (Tổng số ĐVSNCL thuộc phạm vi quản lý, số ĐVSNCL có quyết định công nhận tự chủ tài chính, số ĐVSNCL đã có Quyết định giao vốn, giá trị vốn đã có quyết định giao...).

e) Báo cáo tổng hợp việc công khai chế độ chính sách và thực hiện chế độ, chính sách liên quan đến phương tiện, điều kiện làm việc, chế độ đãi ngộ của Đảng, Nhà nước đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý theo Quyết định số 05/2014/QĐ-TTg ngày 15/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

g) Báo cáo tổng hợp việc công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 89/2010/TT-BTC ngày 16/6/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 115/2008/QĐ-TTg ngày 27/08/2008 của Thủ tướng Chính phủ.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên hệ với số máy 04.22202828 (Máy lẻ 8176, 8177) để phối hợp xử lý.

Mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, QLCS. (22)

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Hữu Chí

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 09/2007/QĐ-TTg

Chỉ tiêu	Tổng số cơ sở nhà, đất	Tổng số cơ sở nhà, đất đã có Quyết định phê duyệt phương án xử lý	Tình hình thực hiện phương án xử lý đã được phê duyệt (tính theo số cơ sở nhà, đất)	
			Đã thực hiện	Chưa thực hiện
1. Đơn vị Hành chính sự nghiệp				
2. Doanh nghiệp				
Tổng số:				